TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 19/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU – TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lò Nhật Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Ngọc Chẩn

2/ Bà Phạm Thị Hiệp

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên toà: Ông Phan Đức Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân (TAND) thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên và điểm cầu Thành phần Trụ sở Nhà tạm giữ thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. TAND thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/HSST-QĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

- **Phạm Văn Tr**, (tên gọi khác: không có), sinh năm 2000. Nơi sinh và cư trú: Thôn Hoà An, xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Hùng K, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Em ruột 01 người; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Văn Tr bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2022 đến ngày 11/3/2022 tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã Sông Cầu thì được thay thế biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp bảo lĩnh. Sau đó bị cáo Tr bỏ trốn khỏi địa phương,

đến ngày 26/02/2023 thì ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2023 tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã Sông Cầu. Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Phùng Thị M, sinh năm 1998. Trú tại: Làng Nghề Lớn, Thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1999. Trú tại: Thôn 2, xã Xuân Hải, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Lê Văn Th, sinh năm 2002. Trú tại: Thôn Phú Dương, xã Xuân Thịnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 11/01/2022, Phạm Văn Tr đi xe khách từ thị xã Sông Cầu đến thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về bán lại cho người khác kiếm lời. Đến sáng ngày 12/01/2022, Tr đến thành phố Hồ Chí Minh và liên lạc với 01 người thanh niên (không xác định nhân thân, lai lịch) qua mạng xã hội facebook để mua ma túy thì người này hẹn đến chiều cùng ngày sẽ bán ma túy cho Tr. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì có 01 người thanh niên (không xác định nhân thân, lai lịch) dùng số điện thoại 0981077260 gọi điện đến số điện thoại 0879039465 của Tr để hỏi mua 02 viên thuốc lắc MDMA và 01 bì Ketamine thì Tr đồng ý và Tr nói với người này chuyển khoản cho Tr qua số tài khoản 0000801529341 (tài khoản do Tr đang đăng nhập và sử dụng ứng dụng MB Bank trên điện thoại của Tr nhưng đứng tên chủ tài khoản là Phùng Thị M) với số tiền 3.000.000 đồng và Tr hẹn gặp người thanh niên này tại thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên để giao ma túy. Sau đó Tr gặp người bán ma túy để mua 02 viên thuốc lắc MDMA, 02 bì Ketamine, 02 bì Methamphetamine với giá 3.700.000 đồng, Tr chuyển khoản đến số tài khoản 0721000617400 số tiền 3.000.000 đồng, đồng thời đưa thêm cho người này số tiền 700.000 đồng. Sau khi mua bán số ma túy nêu trên, người thanh niên này tặng thêm cho Tr 01 bì ma túy loại Methamphetamine. Tr nhận tổng cộng 05 bì ma túy và 02 viên thuốc lắc MDMA nêu trên nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Sau đó Tr đi xe khách về lại thị xã Sông Cầu, trên đường đi Tr liên lạc với người mua ma túy thay đổi địa điểm giao ma túy tại khu vực phía sau Tr tâm y tế thị xã Sông Cầu. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 13/01/2022 khi đến đoạn đường tránh QL1A thuộc khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, Tr vừa xuống xe thì bị Công

an thị xã Sông Cầu kiểm tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên người của Tr (BL số 01 – 02, 18 – 19, 87, 155 – 158).

Quá trình điều tra, đủ cơ sở để xác định vào tháng 11/2021 và ngày 06/12/2021, Phạm Văn Tr còn 02 lần bán ma túy cho người khác (BL số 145 – 146, 149 – 151). Số ma túy này do Tr mua lại của người thanh niên nêu trên tại thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: Tháng 11/2021 (không xác định ngày cụ thể), Nguyễn Tấn Th liên lạc với Tr qua số điện thoại 0879039465 để hỏi mua ma túy thì Tr đồng ý rồi Tr đến khu vực cầu bê tông thuộc thôn 5, xã Xuân Hải, thị xã Sông Cầu để bán ma túy gồm 03 viên thuốc lắc MDMA và 01 bì chứa Ketamine cho Th với số tiền 3.100.000 đồng. Sau đó Th sử dụng ma túy hết.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 06/12/2021, Lê Văn Th đang hát Karaoke tại quán Bí Bầu thuộc thôn Diêm Trường, xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu thì Th sử dụng tài khoản facebook tên "Lê Thái Hoàng" gọi điện qua facebook "Phạm Tr" của Tr để hỏi mua ma túy thì Tr đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Tr đến quán Bí Bầu bán ma túy gồm 01 bì chứa Ketamine và 01 viên thuốc lắc MDMA cho Th với số tiền 2.800.000 đồng. Th cho Tr thêm số tiền 100.000 đồng. Sau đó Th sử dụng ma túy hết.

Tại Bản Kết luận giám định số 14/KL-PC09 ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận (BL số 08 – 09):

- Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt (ký hiệu A1) là ma túy, khối lượng 2,610g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt (ký hiệu A2) là ma túy, khối lượng 1,598g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt (ký hiệu A3) là ma túy, khối lượng 1,290g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt hàn kín (ký hiệu A4) là ma túy, khối lượng 0,927g, loại Ketamine.

- Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt hàn kín (ký hiệu A5) là ma túy, khối lượng 1,031g, loại Ketamine.

- 02 viên nén hình chữ nhật màu nâu trong bì nilon trong suốt hàn kín, một mặt có logo 2:0 và một mặt có logo BERGHAIN (ký hiệu A6: A6.1=0,645g, A6.2=0,645g) là ma túy, có tổng khối lượng là 1,290g, loại MDMA.

Vật chứng vụ án: + Khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: A1, A2, A3 = 5,117g Methamphetamine; A4, A5 = 1,736g Ketamine; A6 = 0,985g MDMA (được đóng gói, niêm phong); 01 hộp nhựa màu trắng có nắp vặn, đường kính 7,7cm, cao 4,9cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6+ màu đỏ, gắn sim số 0879039465.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT -VKSSC ngày 02/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Phạm Văn Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu đã truy tố. Bị cáo khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là hoàn toàn đúng tội, không oan sai gì cho bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 06 giờ ngày 13/01/2022, tại đoạn đường tránh QL1A thuộc khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, Phạm Văn Tr có hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy nhằm bán lại cho người khác kiếm lời gồm 5,498g Methamphetamine, 1,958g Ketamine và 1,290g MDMA thì bị Công an thị xã Sông Cầu phát hiện, bắt quả tang và vào tháng 11/2021 và ngày 06/12/2021, tại thôn 5, xã Xuân Hải và thôn Diêm Trường, xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, Phạm Văn Tr còn có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Nguyễn Tấn Th với số tiền 3.100.000 đồng và Lê Văn Th với số tiền 2.800.000 đồng. Nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", do đó Cáo trạng số 14/CT-VKSSC ngày 02/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Phạm Văn Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nên giữ nguyên Quyết định truy tố theo bản Cáo trạng số 14/CT-VKSSC ngày 02/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội trước đó chưa bị phát hiện, lập công chuộc tội được Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu có công văn xác nhận, bị cáo ra đầu thú sau khi bị truy nã; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r, u khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s, r, u khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 26/02/2023 nhưng

được trừ vào thời gian tạm giữ tạm giam trước đó từ ngày 13/01/2022 đến ngày 11/3/2022.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: A1, A2, A3 = 5,117g Methamphetamine; A4, A5 = 1,736g Ketamine; A6 = 0,985g MDMA (được đóng gói, niêm phong); 01 hộp nhựa màu trắng có nắp vặn, đường kính 7,7cm, cao 4,9cm; 01 sim điện thoại số 0879039465.

+ Đề nghị HĐXX tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6+ màu đỏ bị cáo đã dùng vào việc liên lạc giao dịch mua bán ma túy.

+ Đề nghị HĐXX buộc bị cáo nộp lại số tiền 8.900.000 đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán ma tuý, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Phạm Văn Tr do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu không có cơ sở để xác minh, xử lý. Nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với số tài khoản 0721000617400 mà Phạm Văn Tr chuyển số tiền 3.000.000 đồng mua ma túy vào ngày 12/01/2022. Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản nhận tiền tên là Nguyễn Ngọc Đạt, sinh năm 1998, địa chỉ tại thôn Chính Nghĩa, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Tuy nhiên qua xác minh Nguyễn Ngọc Đạt đã đi khỏi địa phương từ năm 2019, không xác định được nơi cư trú hiện tại của Đạt (BL số 103). Do đó Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau. Nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với số tài khoản 0000801529341 mà Phạm Văn Tr dùng điện thoại di động đăng nhập ứng dụng ngân hàng để giao dịch chuyển, nhận tiền mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 12/01/2022 xác định người đăng ký đứng tên chủ tài khoản là chị Phùng Thị M. Tuy nhiên chị M không biết Tr nhờ mình đứng tên chủ tài khoản để sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên không xem xét, xử lý đối với M (BL số 110 – 113). Nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với thông tin tài khoản đã chuyển khoản số tiền 3.000.000 đồng để mua ma túy của Phạm Văn Tr vào ngày 12/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu đã yêu cầu Ngân hàng MB Bank Chi nhánh Phú Yên cung cấp thông tin. Tuy nhiên Ngân hàng MB Bank Chi nhánh Phú Yên không cung cấp được thông tin tài

khoản này nên không có cơ sở để xác minh, xử lý (BL số 105, 107 – 109). Nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với người sử dụng số điện thoại 0981077260 liên lạc với Phạm Văn Tr để mua ma túy. Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Viettel Phú Yên cung cấp thông tin chủ thuê bao là Lê Anh Đoàn, sinh năm 1977, địa chỉ tại xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Kết quả ủy thác điều tra cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xác định ông Lê Anh Đoàn không đăng ký sim thuê bao nêu trên, không quen biết Phạm Văn Tr và không liên lạc với Tr mua ma túy vào ngày 12/01/2022 nên không có cơ sở để xem xét, xử lý đối với ông Đoàn (BL số 119 – 121). Nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Tấn Thành và Lê Văn Th có hành vi mua ma túy của Phạm Văn Tr để sử dụng. Tuy nhiên khi tiến hành kiểm tra nước tiểu của Th và Th xác định âm tính với chất ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu không đủ cơ sở để chuyển xử phạt hành chính đối với Th và Th (BL số 142, 152). Nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với xe ô tô khách đã chở Phạm Văn Tr do Tr không xác định được đặc điểm của xe khách nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu không có cơ sở để xác minh. Nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật bị cáo rất ăn năn hối hận, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thị xã Sông Cầu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại cơ quan điều tra phù hợp nhau; phù hợp với vật chứng thu giữ được; phù hợp với Bản Kết luận giám định số 14/KL-PC09 ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 06 giờ ngày 13/01/2022, tại đoạn

đường tránh QL1A thuộc khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, Phạm Văn Tr có hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy nhằm bán lại cho người khác kiếm lời gồm 5,498g Methamphetamine, 1,958g Ketamine và 1,290g MDMA thì bị Công an thị xã Sông Cầu phát hiện, bắt quả tang. Và vào tháng 11/2021 và ngày 06/12/2021, tại thôn 5, xã Xuân Hải và thôn Diêm Trường, xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, Phạm Văn Tr còn có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Nguyễn Tấn Th với số tiền 3.100.000 đồng và Lê Văn Th với số tiền 2.800.000 đồng. Mục đích của bị cáo mua bán trái phép ma túy là để thu lợi bất chính nên hành vi của bị cáo Phạm Văn Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Do đó Cáo trạng số 14/CT-VKSSC ngày 02/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Phạm Văn Tr về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai gì cho bị cáo.

[4] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s, r, u khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 26/02/2023 nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 13/01/2022 đến ngày 11/3/2022 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về tính chất, hậu quả, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đối với bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo Phạm Văn Tr là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình, biết rõ hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy nhằm bán lại cho người khác kiếm lời gồm 5,498g Methamphetamine, 1,958g Ketamine và 1,290g MDMA thì bị bắt quả tang và trước đó vào tháng 11/2021 và ngày 06/12/2021 tại thôn 5, xã Xuân Hải và thôn Diêm Trường, xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, Phạm Văn Tr còn có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Nguyễn Tấn Th với số tiền 3.100.000 đồng và Lê Văn Th với số tiền 2.800.000 đồng. Bị cáo biết ma tuý là chất tuyệt đối cấm mua bán, nếu mua bán sẽ vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật mua bán ma túy để thu lợi bất chính. Trong quá trình điều tra ban đầu bị cáo bị tạm giam sau đó được thay thế biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp bảo lĩnh thì bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra phải ra quyết định truy nã đối với bị cáo, việc bỏ trốn

của bị cáo gây khó khăn cho Cơ quan điều tra trong việc điều tra vụ án, như vậy cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội trước đó chưa bị phát hiện, lập công chuộc tội được Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu có công văn xác nhận, bị cáo ra đầu thú sau khi bị truy nã, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r, u khoản 1, 2 Điều 51 BLHS nên áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo khi lượng hình để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, để bị cáo an tâm cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Phạm Văn Tr do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu không có cơ sở để xác minh, xử lý. Nên HĐXX không xem xét.

[8] Đối với số tài khoản 0721000617400 mà Phạm Văn Tr chuyển số tiền 3.000.000 đồng mua ma túy vào ngày 12/01/2022. Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản nhận tiền tên là Nguyễn Ngọc Đạt, sinh năm 1998, địa chỉ tại thôn Chính Nghĩa, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Tuy nhiên qua xác minh Nguyễn Ngọc Đạt đã đi khỏi địa phương từ năm 2019, không xác định được nơi cư trú hiện tại của Đạt. Do đó Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau. Nên HĐXX không xem xét.

[9] Đối với số tài khoản 0000801529341 mà Phạm Văn Tr dùng điện thoại di động đăng nhập ứng dụng ngân hàng để giao dịch chuyển, nhận tiền mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 12/01/2022 xác định người đăng ký đứng tên chủ tài khoản là chị Phùng Thị M. Tuy nhiên chị M không biết Tr nhờ mình đứng tên chủ tài khoản để sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên không xem xét, xử lý đối với M. Nên HĐXX không xem xét.

[10] Đối với thông tin tài khoản đã chuyển khoản số tiền 3.000.000 đồng để mua ma túy của Phạm Văn Tr vào ngày 12/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu đã yêu cầu Ngân hàng MB Bank Chi nhánh Phú Yên cung cấp thông tin. Tuy nhiên Ngân hàng MB Bank Chi nhánh Phú Yên không cung cấp được thông tin tài khoản này nên không có cơ sở để xác minh, xử lý. Nên HĐXX không xem xét.

[11] Đối với người sử dụng số điện thoại 0981077260 liên lạc với Phạm Văn Tr để mua ma túy. Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Viettel Phú Yên cung cấp thông tin chủ thuê bao là Lê Anh Đoàn, sinh năm 1977, địa chỉ tại xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Kết quả ủy thác điều tra cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xác định ông Lê Anh Đoàn không đăng ký sim thuê bao nêu trên, không quen biết Phạm Văn Tr và không liên lạc với Tr mua ma túy vào ngày 12/01/2022 nên không có cơ sở để xem xét, xử lý đối với ông Đoàn. Nên HĐXX không xem xét.

[12] Đối với Nguyễn Tấn Th và Lê Văn Th có hành vi mua ma túy của Phạm Văn Tr để sử dụng. Tuy nhiên khi tiến hành kiểm tra nước tiểu của Th và Th xác định âm tính với chất ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu không đủ cơ sở để chuyển xử phạt hành chính đối với Th và Th. Nên HĐXX không xem xét

[13] Đối với xe ô tô khách đã chở Phạm Văn Tr do Tr không xác định được đặc điểm của xe khách nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu không có cơ sở để xác minh. Nên HĐXX không xem xét

[14] Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: A1, A2, A3 = 5,117g Methamphetamine; A4, A5 = 1,736g Ketamine; A6 = 0,985g MDMA (được đóng gói, niêm phong); 01 hộp nhựa màu trắng có nắp vặn, đường kính 7,7cm, cao 4,9cm; 01 sim điện thoại số 0879039465.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6+ màu đỏ bị cáo đã dùng vào việc liên lạc giao dịch bán ma túy.

+ Buộc bị cáo nộp lại số tiền 8.900.000 đồng thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma tuý để nộp ngân sách nhà nước.

[15] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

+ Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s, r, u khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

+ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Tr **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/02/2023 nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ tạm giam trước đó từ ngày 13/01/2022 đến ngày 11/3/2022.

3. **Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4.Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: A1, A2, A3 = 5,117g Methamphetamine; A4, A5 = 1,736g Ketamine; A6 = 0,985g MDMA (được đóng gói, niêm phong); 01 hộp nhựa màu trắng có nắp vặn, đường kính 7,7cm, cao 4,9cm; 01 sim điện thoại số 0879039465.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6+ màu đỏ bị cáo đã dùng vào việc liên lạc giao dịch bán ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên).

+ Buộc bị cáo nộp lại số tiền 8.900.000 đồng thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn Tr phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên ;
- Công an Tx. Sông Cầu;
- VKSND Tx. Sông Cầu;
- Chi cục THADS Tx. Sông Cầu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ Toạ phiên toà

(Đã ký)

Lò Nhật Chuyên